

Số: 87/2020/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 15 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 99/2020/TB – TLVDS ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh: Trần Thanh T - Sinh năm 1991

ĐKKHKT: Tổ 3, khu 4, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị: Vũ Trà M - Sinh năm 1995

ĐKKHKT: Tổ 19, khu 2, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Thanh T và chị Vũ Trà M đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Anh Trần Thanh T và chị Vũ Trà M có 02 con chung là Trần Gia Bảo L - sinh ngày 03 tháng 01 năm 2014 và Trần Gia Bảo H – sinh ngày 12 tháng

11 năm 2018. Nay ly hôn anh T và chị M đều thống nhất thỏa thuận: Chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các con cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)/một con, thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 07 năm 2020 tới khi các con chung tròn mười tám tuổi.

[3] *Về tài sản và công nợ chung*: Anh Trần Thanh T và chị Vũ Trà M đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung.

[4] *Về lệ phí*: Anh Trần Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của Pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh T và chị Vũ Trà M thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)/ một con, thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 07 năm 2020 tới khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Trần Thanh T không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.
- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Trần Thanh T và chị Vũ Trà M không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết và xác nhận không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào.
- Về các vấn đề khác: Không;

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Thanh T tự nguyện nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002580 ngày 15/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố Hạ Long. Anh T đã nộp xong tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- Ủy ban nhân dân phường H, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định